

Số: 82/2023/QĐST-DS

Tân Phú Đông, ngày 18 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thơm.

Thư ký phiên họp: Ông Đào Tuấn Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp: Bà Huỳnh Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 61/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2023 về việc “Tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2023/QĐST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Anh Nguyễn Duy L, sinh năm 2003 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1974 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Anh Nguyễn Duy L là người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày:

Ông Nguyễn Thanh S có vợ là bà Nguyễn Thị Kim U (sinh năm 1977, chết ngày 13/02/2015), ông bà có 01 con chung là anh Nguyễn Duy L. Từ năm 2004, ông S có dấu hiệu bệnh tâm thần, phải tiến hành điều trị, đến nay không có dấu hiệu giảm. Do đó, để có người đại diện cho ông S khi thực hiện quyền và nghĩa vụ của ông, anh L với tư cách là con ruột của ông S đã yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự với các nội dung:

1. Tuyên bố ông Nguyễn Thanh S là người mất năng lực hành vi dân sự. Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1974, chứng minh nhân dân số 310932416 cấp ngày 27/12/2018 tại Công an tỉnh Tiền Giang, hộ khẩu thường trú ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Chỉ định người giám hộ, đại diện cho ông Nguyễn Thanh S trong các giao dịch dân sự. Thông tin người đề nghị Tòa án chỉ định làm người giám hộ: Anh Nguyễn Duy L, sinh năm 2003, căn cước công dân số 082203003620 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/5/2021, hộ khẩu thường trú ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang, anh L là con ruột ông S.

Tại phiên họp, anh L giữ nguyên yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của anh L, tuyên bố ông S là người bị mất năng lực hành vi dân sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc anh L chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang nhận định:

[1] Về yêu cầu dân sự và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Theo đơn yêu cầu của anh Nguyễn Duy L, Tòa án xác định loại yêu cầu dân sự trong vụ việc này là “Tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của anh Nguyễn Duy L:

[2.1] Về yêu cầu tuyên bố ông S mất năng lực hành vi dân sự: Để chứng minh cho yêu cầu của mình, trong quá trình giải quyết việc dân sự, anh L đã yêu cầu Tòa án ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông Nguyễn Thanh S. Ngày 30/5/2023, Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định số 06/2023/QĐ-TCGD trưng cầu Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa thực hiện giám định đối với khả năng nhận thức, làm chủ hành vi của ông S. Theo Kết luận số 456/KL-VPYTW ngày 04/7/2023 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đã kết luận đối với khả năng nhận thức, làm chủ hành vi của ông S như sau:

Về y học: Hiện nay đương sự bị bệnh Tâm thần phân liệt thể paranoid (F20.0-ICD.10)

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Hiện nay đương sự mất khả

năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Như vậy có đủ căn cứ chứng minh ông S bị mất năng lực hành vi dân sự. Do đó yêu cầu của anh L là có cơ sở được Tòa án chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Về yêu cầu chỉ định người giám hộ, đại diện cho ông S: Tại khoản 2 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015 đã quy định giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện. Đồng thời, theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Dân sự cũng đã quy định *“trường hợp cha và mẹ đều mất năng lực hành vi dân sự hoặc một người mất năng lực hành vi dân sự, còn người kia không có đủ điều kiện làm người giám hộ thì người con cả làm người giám hộ; nếu người con cả không có đủ điều kiện làm người giám hộ thì người con tiếp theo có đủ điều kiện làm người giám hộ là người giám hộ”*; *“người giám hộ là người đại diện theo pháp luật của người được giám hộ”*. Như vậy, vợ ông S đã chết, anh L là con ruột duy nhất của ông S, nên anh L là người giám hộ đương nhiên của ông S khi ông S bị tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự và anh L là người đại diện theo pháp luật cho ông S khi xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự. Do đó yêu cầu này của anh L là có cơ sở được Tòa án chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh L là người yêu cầu giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Xét ý kiến và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 22, khoản 2 Điều 53, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Nguyễn Duy L.

Tuyên bố ông Nguyễn Thanh S (sinh năm 1974, chứng minh nhân dân số 310932416 cấp ngày 27/12/2018 tại Công an tỉnh Tiền Giang, hộ khẩu thường trú ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang) là người mất năng lực hành vi dân sự.

Anh Nguyễn Duy L (sinh năm 2003, căn cước công dân số 082203003620 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/5/2021, hộ khẩu thường trú ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang) là người giám hộ đương nhiên của ông S. Anh L là người đại diện theo pháp luật cho ông S trong việc

xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Duy L phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền lệ phí anh L đã nộp theo biên lai thu số 0008543 ngày 04/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông, nên anh L đã nộp xong lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh L có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Phú Đông;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú Đông;
- Anh Nguyễn Duy L;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Thị Thơm